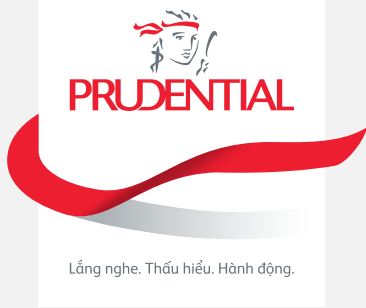




QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG
THÁNG 04 NĂM 2026



MỤC LỤC

I.	PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2026	01-19
1.	Thông tin chung về các Quỹ Liên kết đơn vị	02
2.	Tổng quan kết quả hoạt động của Các Quỹ Prulink tính đến ngày 30/04/2026	03-04
3.	Tình hình hoạt động của các quỹ liên kết đơn vị tháng 04 2026	05-19
	• Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	
	• Quỹ PRU link Tăng Trưởng	
	• Quỹ PRU link Cân Bằng	
	• Quỹ PRU link Bền Vững	
	• Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	
	• Quỹ PRU link Bảo Toàn	
	• Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	
II.	CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG T04/2026	20-23





PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA

CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 04-2026

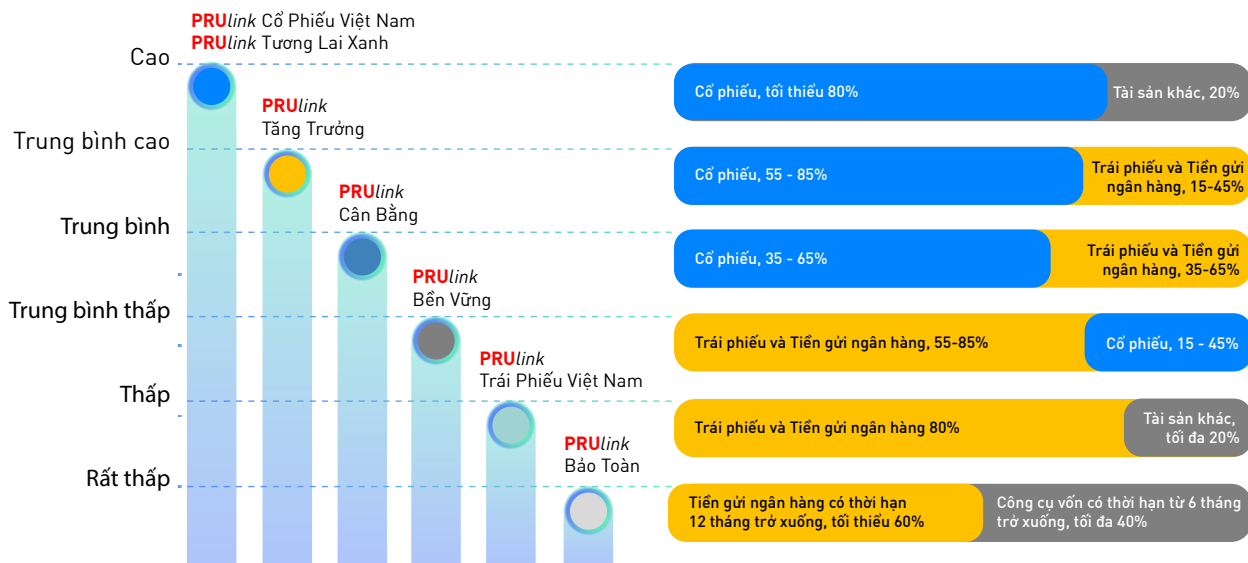


01. THÔNG TIN CHUNG VỀ CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Khi tham gia các sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị của Prudential như PHÚ-BẢO GIA ĐẦU TƯ, PHÚ-BẢO GIA THỊNH VƯỢNG, PRU-ĐẦU TƯ LINH HOẠT, PRU-ĐẦU TƯ VỮNG TIẾN và các Sản phẩm Bảo hiểm liên kết đơn vị trong tương lai (nếu có), bên cạnh các quyền lợi về bảo vệ Khách hàng còn có cơ hội đầu tư gia tăng tài sản hiệu quả với các Quỹ **PRULink**. Quỹ **PRULink** được thiết kế đa dạng với 7 quỹ cho phép Khách hàng chủ động chọn lựa tùy theo mức độ chấp nhận rủi ro của mình bao gồm:

Rủi ro đầu tư/ Mức độ tăng trưởng các Quỹ **PRULink**

Danh mục đầu tư các Quỹ **PRULink**



02. TỔNG QUAN KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ **PRU**link TÍNH ĐẾN NGÀY 30/04/2026

Trong bối cảnh thị trường chứng khoán năm 2026 có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng từ các yếu tố vĩ mô bao gồm giá vàng, tỷ giá Đô la Mỹ, chính sách thuế của Trump và áp lực bán ròng của khối ngoại, tính đến hết ngày 30.04.2026, các Quỹ **PRU**link đạt được tỷ suất lợi nhuận đầu tư so với ngày 31.12.2025 cụ thể như sau:

QUỸ	GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG/ĐƠN VỊ QUỸ (VNĐ)		TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG NĂM 2026
	31/12/2025	30/04/2026	
Quỹ PRU link Cổ Phiếu Việt Nam	46.085	48.334	tăng 4,9%
Quỹ PRU link Tăng Trưởng	50.684	52.712	tăng 4,0%
Quỹ PRU link Cân Bằng	50.094	51.744	tăng 3,3%
Quỹ PRU link Bền Vững	47.513	48.708	tăng 2,5%
Quỹ PRU link Trái Phiếu Việt Nam	42.040	42.593	tăng 1,3%
Quỹ PRU link Bảo Toàn	27.958	28.512	tăng 2,0%
Quỹ PRU link Tương Lai Xanh	11.843	11.455	giảm 3,3%



Tính trong dài hạn, các Quỹ Liên kết đơn vị tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khả quan nhờ chiến lược đầu tư hiệu quả

Nhìn chung, tất cả các Quỹ Liên kết đơn vị đều đem lại mức sinh lời tốt so với các hình thức đầu tư tích lũy thông thường khác nhờ vào sự tăng trưởng của cả thị trường cổ phiếu, trái phiếu và chiến lược đầu tư hiệu quả của Quỹ. Trong giai đoạn 5 năm 2021 – 2025, mặc dù trải qua giai đoạn biến động năm 2022 khi chỉ số VN-Index giảm tới 32,8%, nhưng các Quỹ Liên kết đơn vị vẫn có mức tăng trưởng tích lũy trong khoảng từ 26,9% – 66,4%. Trong đó Quỹ **Prulink** Cổ Phiếu Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao nhất là 66,4%. Với chiến lược quản trị rủi ro chặt chẽ, kết quả đầu tư của các Quỹ Liên kết đơn vị của chúng tôi nằm trong những Quỹ có kết quả đầu tư ổn định và tốt trên thị trường về dài hạn. 2026 là một năm quý sẽ tiếp tục tập trung đẩy mạnh lợi nhuận so với thị trường. Khách hàng của Quỹ **Prulink** luôn được khuyến nghị trên mục tiêu đầu tư với tầm nhìn dài hạn hơn là tập trung vào những biến động trong ngắn hạn do sản phẩm đầu tư liên kết đơn vị được thiết kế với mục tiêu đầu tư và tối đa hóa lợi nhuận trong trung và dài hạn.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN RÒNG								CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THAM KHẢO		
Năm	Prulink Tương lai xanh	Prulink Cổ Phiếu Việt Nam	Prulink Tăng Trưởng	Prulink Cân Bằng	Prulink Bền vững	Prulink Trái Phiếu Việt Nam	Prulink Bảo Toàn	VN-Index	TPCP 5Y	Lãi suất tiền gửi 3T
2021	-	40,0%	28,5%	20,8%	13,3%	3,0%	4,2%	35,7%	1,5%	3,4%
2022	-	-23,8%	-17,6%	-13,3%	-8,9%	-2,0%	4,8%	-32,8%	-12,9%	4,3%
2023	-	13,5%	15,5%	16,8%	18,1%	20,2%	6,7%	12,2%	17,1%	4,5%
2024	6,3%	17,9%	13,7%	10,5%	7,4%	2,8%	4,2%	12,1%	-0,4%	3,5%
2025	11,4%	16,5%	12,7%	10,0%	7,3%	3,5%	4,5%	40,9%	-0,7%	4,7%
4T2026	-3,3%	4,9%	4,0%	3,3%	2,5%	1,3%	2,0%	4,1%	-4,2%	1,5%
Tỷ suất lợi nhuận bình quân hàng năm trong 5 năm (2021-2025)	-	10,7%	9,4%	8,3%	7,0%	5,2%	4,9%	10,1%	0,5%	4,1%
Lợi nhuận tích lũy trong 5 năm (2021-2025)	-	66,4%	56,7%	48,7%	40,4%	29,1%	26,9%	61,7%	2,4%	22,1%

Nguồn: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

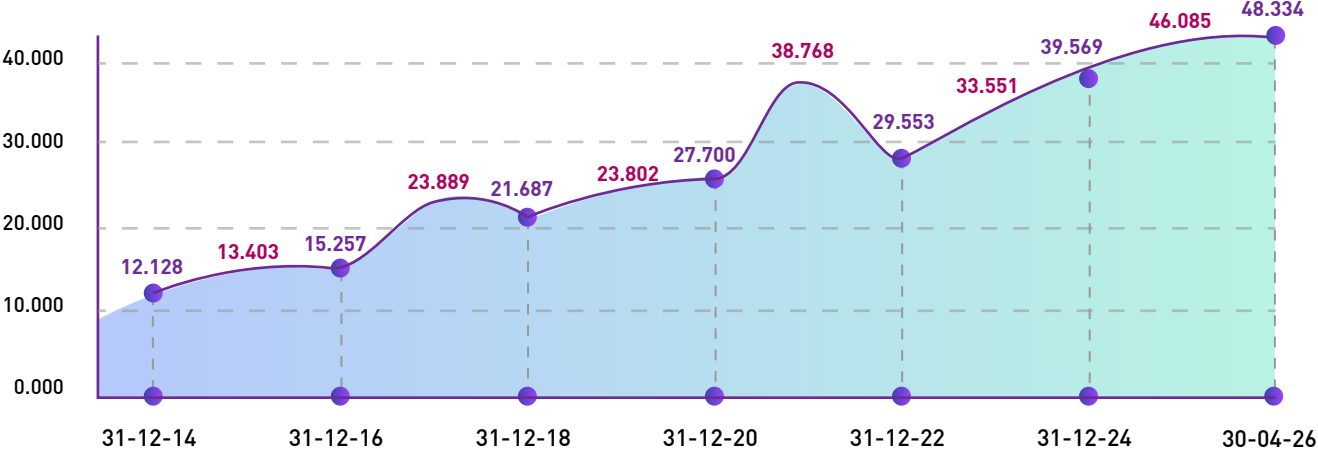
03. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ THÁNG 04 2026

a. Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam

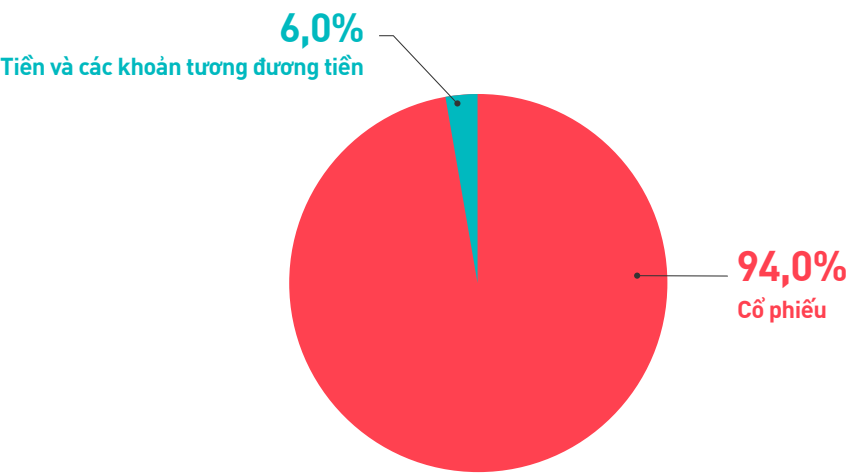
Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tối đa hóa tổng thu nhập từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,5%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cổ Phiếu Việt Nam

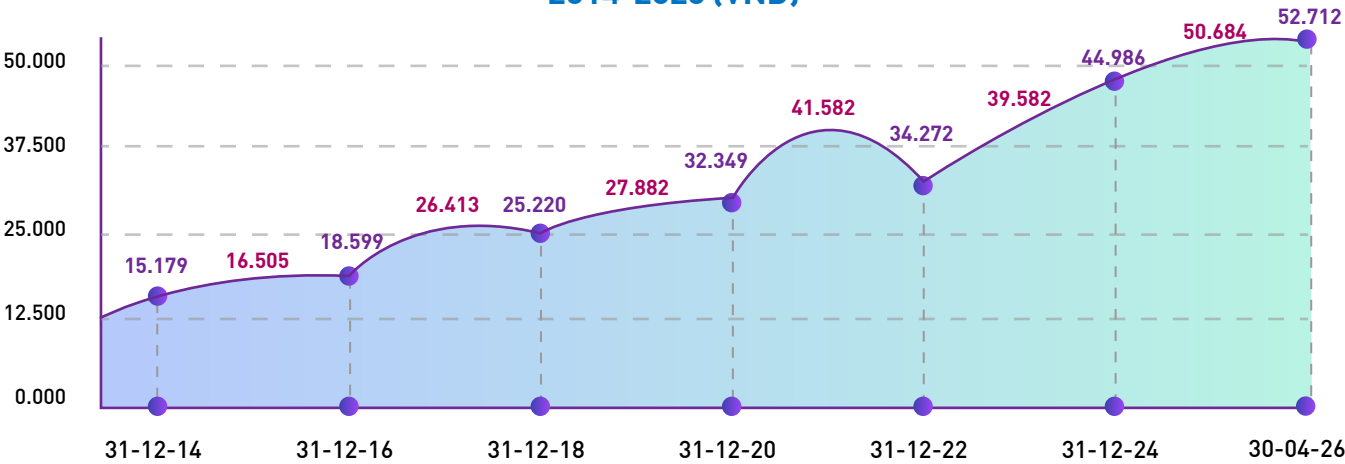
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	18,8%
Công ty Cổ phần Vinhomes	Phát triển, kinh doanh, chuyển nhượng, quản lý bất động sản	Cổ phiếu	6,9%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	6,1%
Ngân hàng TMCP Quân Đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,2%
Tập đoàn Hòa Phát	Vật liệu xây dựng, nông nghiệp, điện máy gia dụng, bất động sản	Cổ phiếu	3,9%

b. Quỹ PRUlink Tăng Trưởng

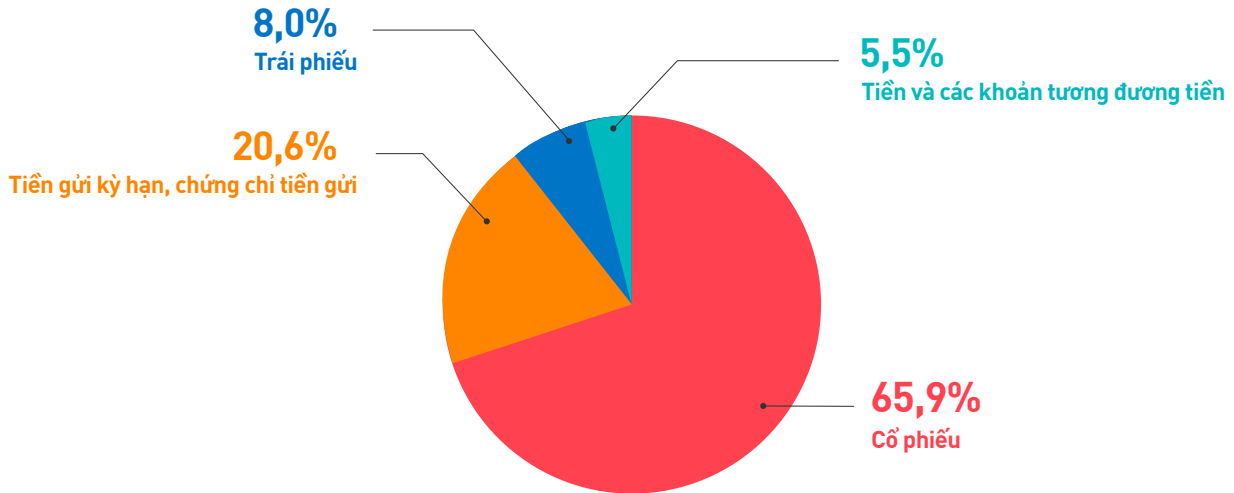
Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng là Quỹ Liên kết đơn vị nhằm tạo ra thu nhập cao từ trung đến dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình cao.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao, đồng thời đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định.
Danh mục đầu tư	(i) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm khoảng 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 2,0%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Tăng Trưởng

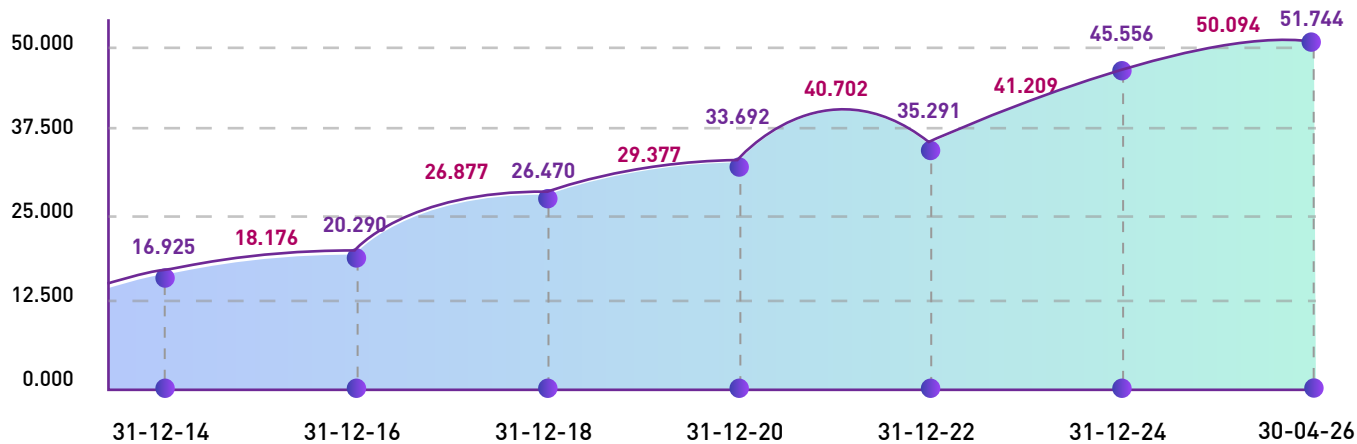
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	13,1%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	5,2%
Công ty Cổ phần Vinhomes	Phát triển, kinh doanh, chuyển nhượng, quản lý bất động sản	Cổ phiếu	4,8%
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	4,3%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi có kỳ hạn	4,2%

c. Quỹ PRUlink Cân Bằng

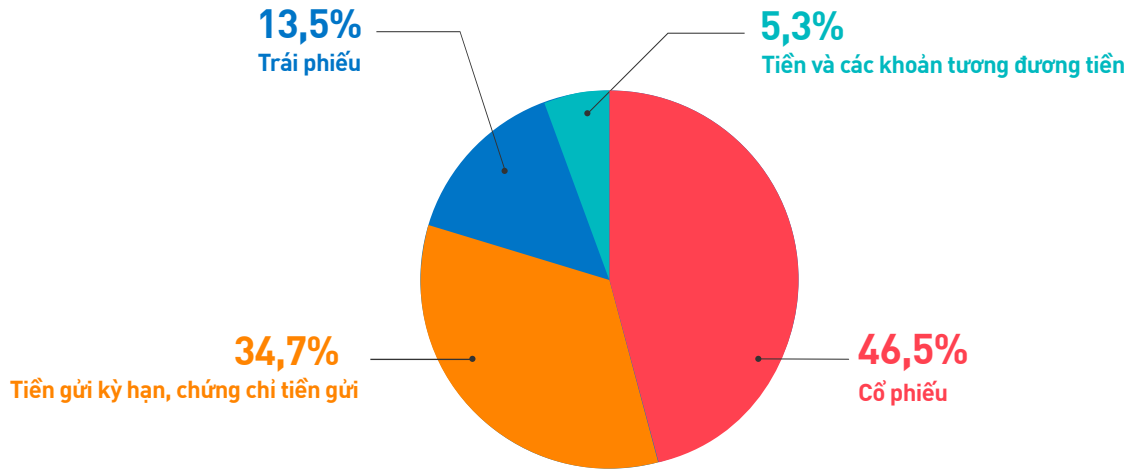
Quỹ PRUlink Cân Bằng có mục tiêu tạo ra sự phối hợp cân bằng giữa thu nhập ổn định và sự tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình.

Ngày thành lập quỹ	Ngày 19 tháng 1 năm 2008
Công ty quản lý quỹ	Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments
Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Chính sách đầu tư	Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có tiềm năng tăng trưởng vốn cao và các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định
Danh mục đầu tư	(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 35,0% - 65,0% giá trị danh mục đầu tư)
Phí quản lý quỹ	Tối đa 1,75%
Ngày định giá	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần
Năm tài chính kết thúc ngày	31 tháng 12

Giá đơn vị Quỹ PRUlink Cân Bằng
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Cân Bằng

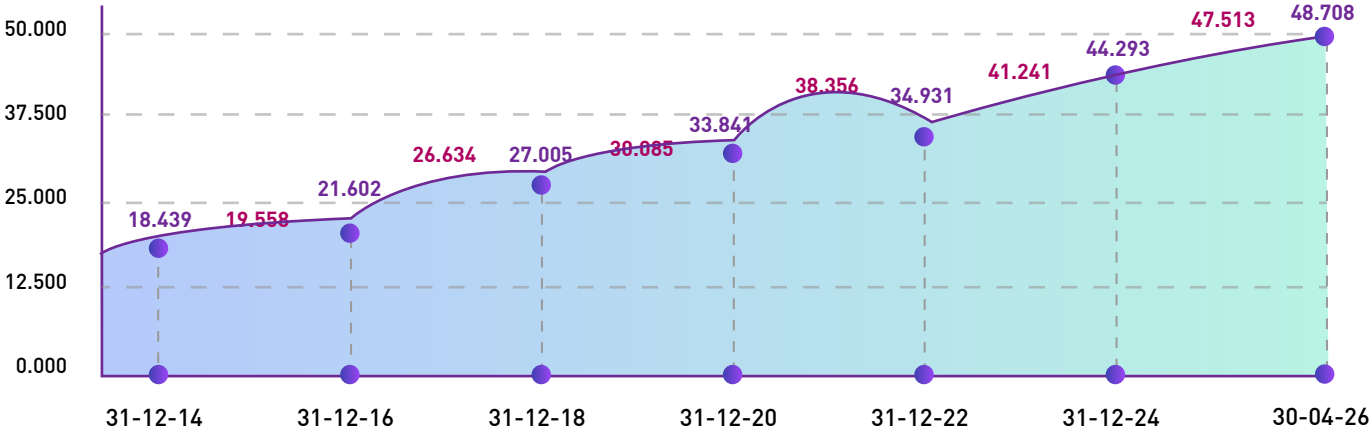
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Tập đoàn Vingroup	Bất động sản, công nghiệp, công nghệ, thương mại & dịch vụ	Cổ phiếu	9,3%
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	8,7%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,1%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	6,8%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	5,7%

d. Quỹ PRUlink Bền Vững

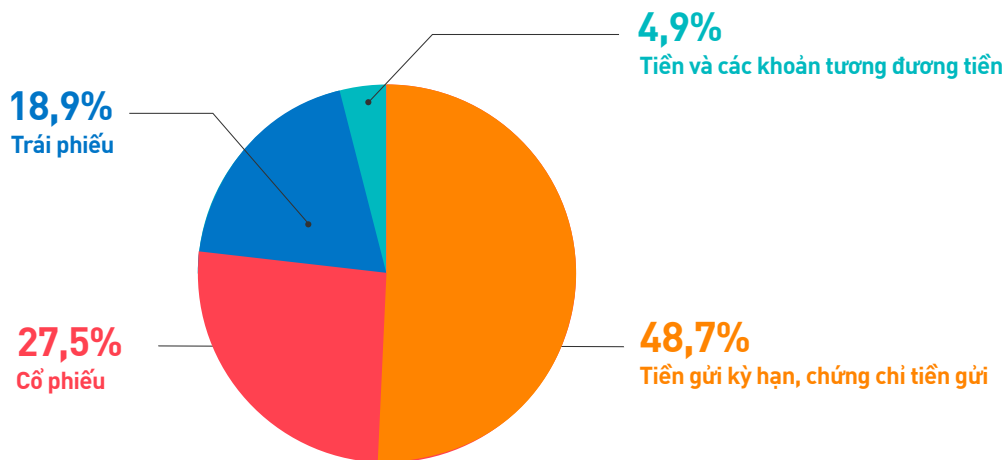
Quỹ **PRUlink** Bền Vững có mục tiêu tạo ra thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro trung bình thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư chủ yếu vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định, đồng thời đầu tư vào các tài sản có tiềm năng tăng trưởng vốn</i>
Danh mục đầu tư	<i>(i) trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tài khoản tiền gửi ngân hàng (chiếm 55,0% - 85,0% giá trị danh mục đầu tư) và (ii) các cổ phiếu đang niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (chiếm 15,0% - 45,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Bền Vững
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink Bền Vững**

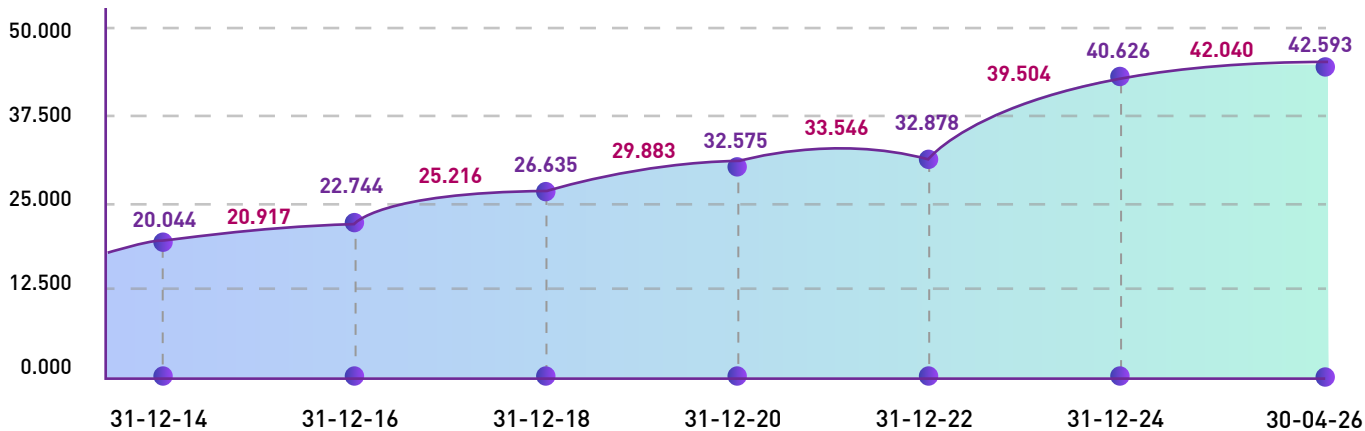
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	12,2%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,9%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	9,5%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	8,0%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	7,8%

e. Quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam

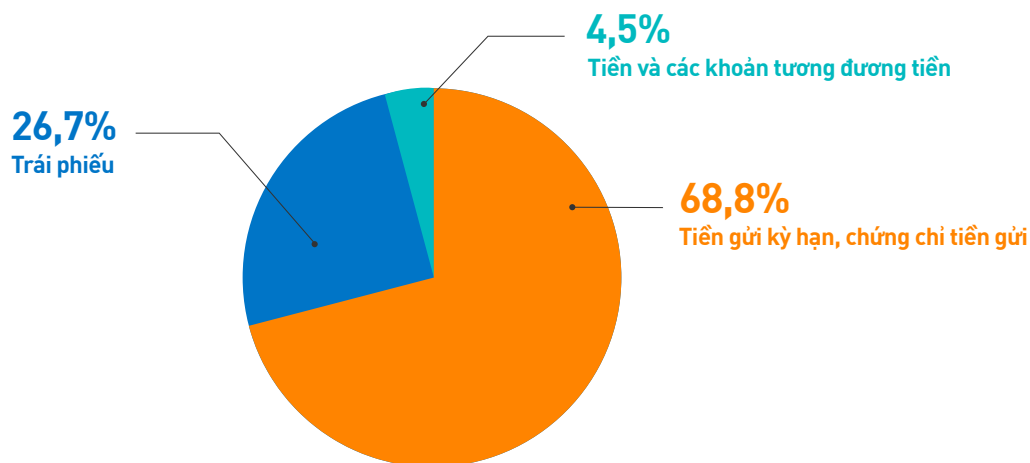
Quỹ **PRUlink** Trái Phiếu Việt Nam có mục tiêu tạo thu nhập ổn định với khả năng tăng trưởng vốn trung và dài hạn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 19 tháng 1 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các danh mục đầu tư bằng Đồng Việt Nam có thu nhập ổn định</i>
Danh mục đầu tư	<i>bao gồm trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu đô thị, trái phiếu doanh nghiệp và tiền gửi ngân hàng (tối thiểu 80,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

**Giá đơn vị Quỹ PRUlink Trái Phiếu
2014-2026 (VND)**



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Trái phiếu Việt Nam

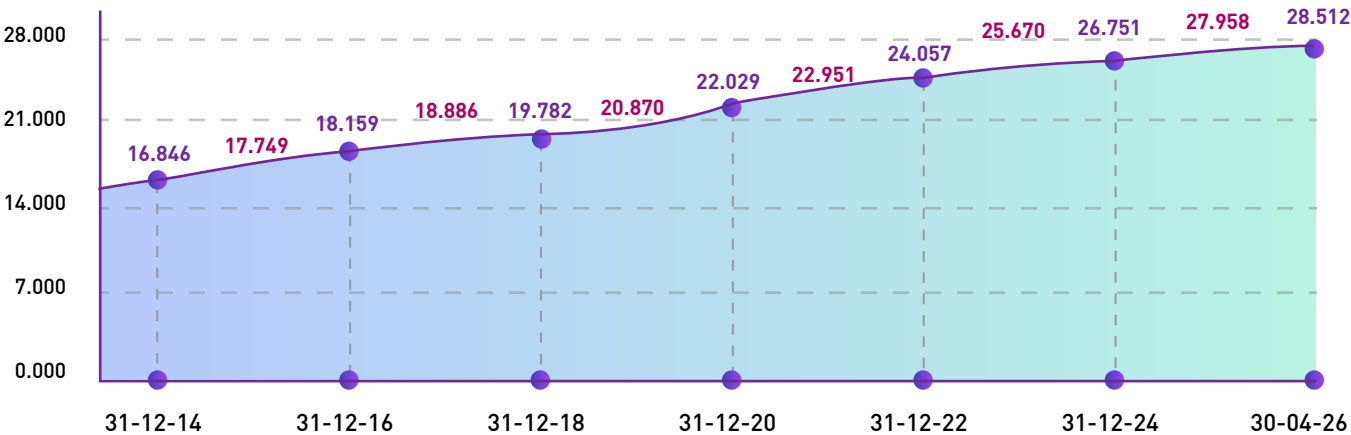
Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Kho bạc nhà nước	Chính phủ	Trái phiếu	17,3%
Ngân hàng TMCP Hàng Hải	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,0%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,5%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Chứng chỉ tiền gửi	11,3%
Ngân hàng TMCP Phương Đông	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	11,0%

f. Quỹ PRUlink Bảo Toàn

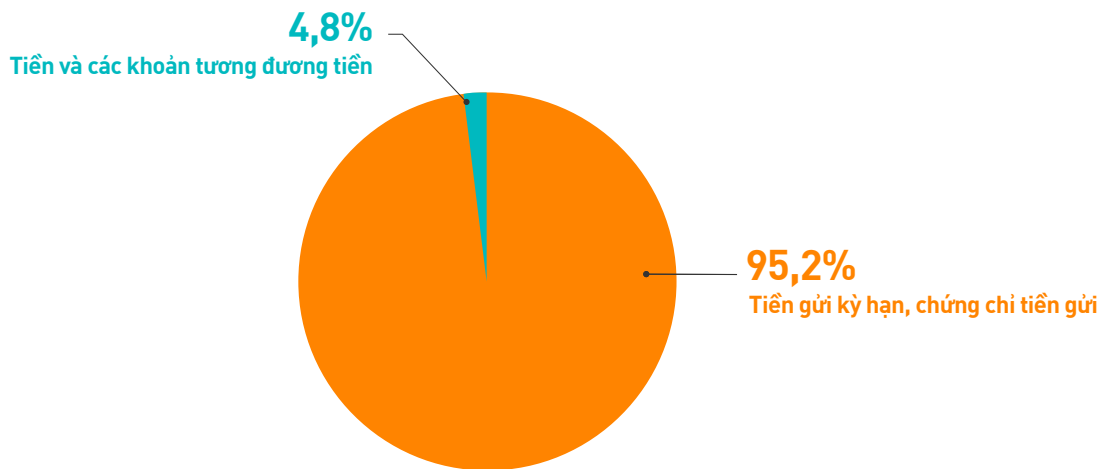
Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn có mục tiêu tạo thu nhập ổn định song song với bảo toàn vốn. Quỹ này được thiết kế dành cho những người có mức độ chấp nhận rủi ro rất thấp.

Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 14 tháng 8 năm 2008</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Ngân hàng giám sát	<i>Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào các công cụ vốn ngắn hạn bằng Đồng Việt Nam</i>
Danh mục đầu tư	<i>Bao gồm tiền gửi ngân hàng có thời hạn từ 12 tháng trở xuống (tối thiểu 60,0% giá trị danh mục đầu tư) và các công cụ vốn có thời hạn từ 6 tháng trở xuống, bao gồm cả tín phiếu kho bạc và tín phiếu Chính phủ (tối đa 40,0% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 1,00%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

Giá đơn vị Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn
2014-2026 (VND)



Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Top 5 tài sản nắm giữ trong danh mục Quỹ **PRUlink** Bảo Toàn

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	15,0%
Ngân hàng TNHH MTV Hong Leong Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	14,5%
Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	13,1%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	10,7%
Ngân hàng TMCP Quốc tế	Ngân hàng	Tiền gửi kỳ hạn	10,6%

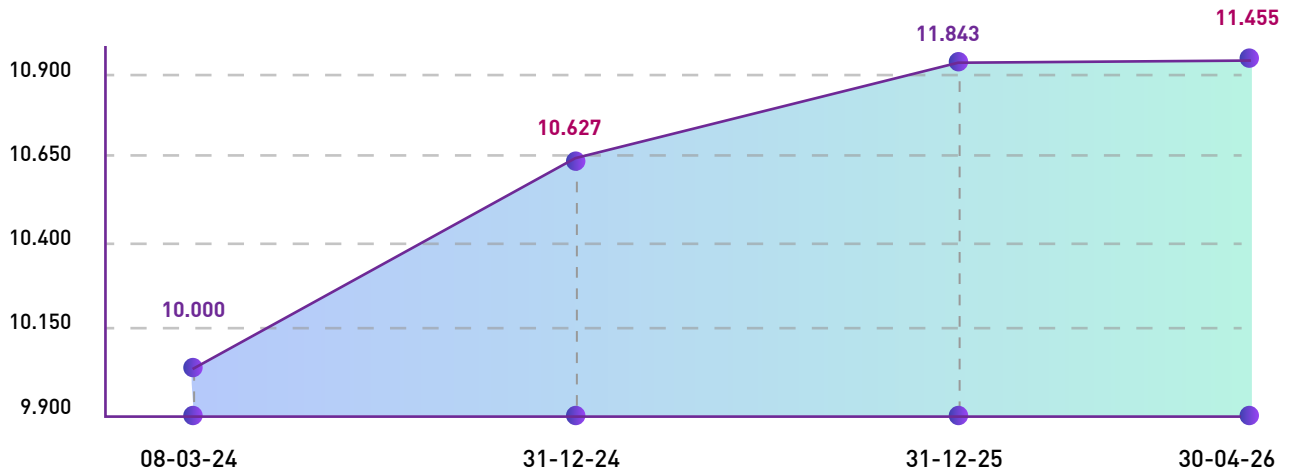
g. Quỹ PRUlink Tương Lai Xanh

Quỹ **PRUlink** Tương Lai Xanh là Quỹ Liên kết đơn vị theo định hướng đầu tư có trách nhiệm và phát triển bền vững. Quỹ được thiết kế dành cho các khách hàng mong muốn mức lợi nhuận tăng trưởng cao và có mức độ chấp nhận rủi ro cao.

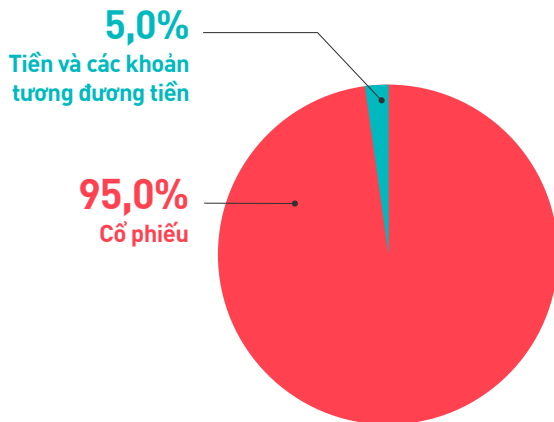
Ngày thành lập quỹ	<i>Ngày 8 tháng 3 năm 2024</i>
Công ty quản lý quỹ	<i>Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments</i>
Nghân hàng giám sát	<i>Nghân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</i>
Chính sách đầu tư	<i>Đầu tư vào chứng khoán vốn của các công ty tại Việt Nam được đánh giá là có đóng góp tích cực vào các mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) theo định nghĩa của Liên hợp quốc thông qua các sản phẩm và dịch vụ của công ty (*)</i>
Danh mục đầu tư	<i>Các cổ phiếu đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam và cổ phiếu chưa niêm yết (tối thiểu 80% giá trị danh mục đầu tư)</i>
Phí quản lý quỹ	<i>Tối đa 2,50%</i>
Ngày định giá	<i>Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần</i>
Năm tài chính kết thúc ngày	<i>31 tháng 12</i>

() Các cổ phiếu được đầu tư sẽ tập trung vào 3 lĩnh vực chủ yếu (1) Tiến bộ: đầu tư vào các công ty tài chính, cung cấp cơ sở hạ tầng vật lý, và kỹ thuật cũng như những ứng dụng công nghệ giúp con người làm chủ cuộc sống; (2) Sức khỏe: đầu tư vào các công ty cung cấp giải pháp tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe rộng khắp với chi phí hợp lý; (3) Khí hậu: đầu tư vào các công ty đóng góp vào sự giảm thiểu mức độ phát thải khí nhà kính toàn cầu và cung cấp các giải pháp thân thiện với môi trường như năng lượng tái tạo, cung cấp nước sạch hay xử lý rác.*

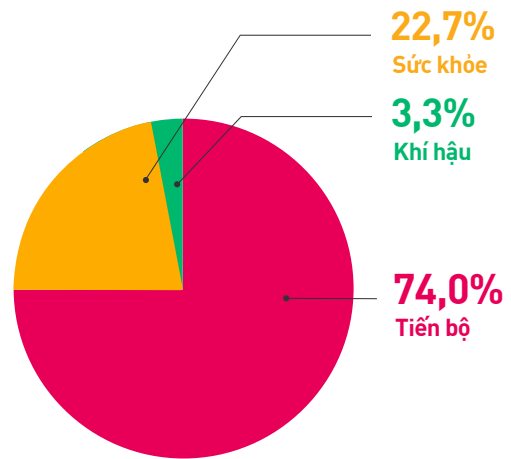
Giá đơn vị Quỹ **PRU**link Tương lai xanh (VND)



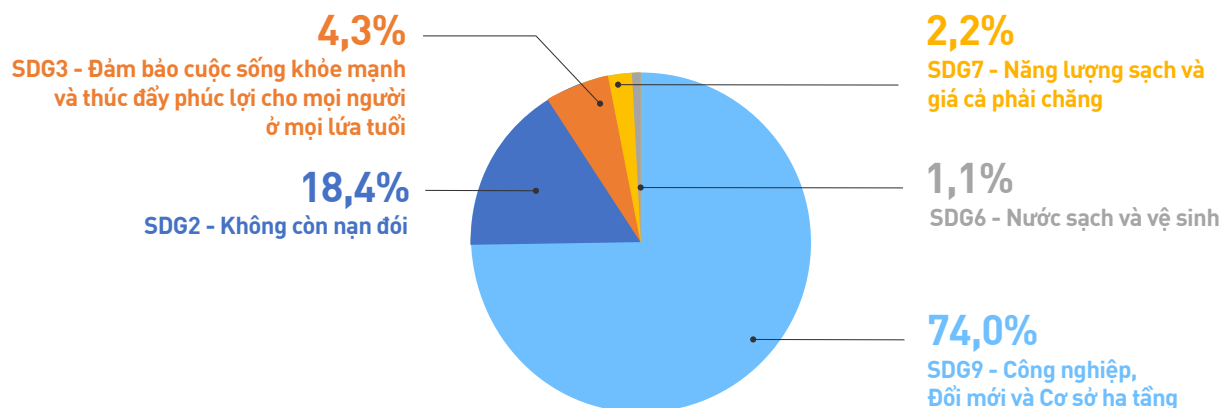
Cơ cấu tài sản tại ngày 30/04/2026



Phân bổ Danh mục Cổ phiếu theo lĩnh vực đầu tư tại ngày 30/04/2026

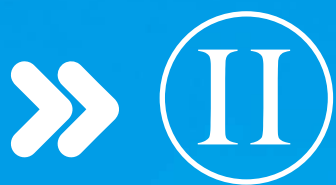


Phân bổ danh mục cổ phiếu theo Mục tiêu phát triển bền vững (SDG) tại ngày 30/04/2026



Top 12 tài sản nắm giữ trong danh mục quỹ **PruLink** Tương lai xanh tại ngày 30/04/2026

Tổ chức phát hành	Ngành	Tài sản	Lĩnh vực	Phân loại theo mục tiêu bền vững	Tỷ trọng trong tổng tài sản của quỹ
Ngân hàng TMCP Ngoại Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	7,7%
Ngân hàng TMCP Quân đội	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	6,2%
Ngân hàng TMCP Công Thương	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,2%
Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,1%
Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	5,0%
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	4,7%
CTCP Sữa Việt Nam	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	4,5%
CTCP Tập Đoàn Masan	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	4,4%
Công ty Cổ phần Gemadept	Khai thác cảng và logistic	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,8%
Tổng Công ty IDICO	Công nghiệp và xây dựng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,7%
Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	Ngân hàng	Cổ phiếu	Tiến bộ	SDG9 - Công nghiệp, Đổi mới và Cơ sở hạ tầng	3,3%
Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan	Hàng tiêu dùng	Cổ phiếu	Sức khỏe	SDG2 - Không còn nạn đói	3,2%



CẬP NHẬT THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG THÁNG 04.2026



KINH TẾ VĨ MÔ

Triển vọng kinh tế vĩ mô duy trì tích cực, khi chính sách điều hành bù đắp rủi ro bên ngoài

Trong thời gian tới, triển vọng kinh tế vĩ mô của Việt Nam năm 2026 vẫn được đánh giá tích cực, được hỗ trợ bởi động lực mạnh mẽ từ đầu tư công cùng với sự phục hồi vững chắc của sản xuất công nghiệp và hoạt động xuất khẩu. Việc đẩy nhanh tiến độ giải ngân đầu tư hạ tầng được kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng và tạo hiệu ứng lan tỏa sang các ngành kinh tế trọng điểm. Mặc dù rủi ro bên ngoài — đặc biệt là căng thẳng địa chính trị và biến động giá năng lượng — vẫn hiện hữu, Việt Nam vẫn được hưởng lợi từ dòng vốn FDI ổn định, môi trường chính sách nhất quán và năng lực thực thi ngày càng được cải thiện. Các yếu tố này tạo nền tảng giúp nền kinh tế duy trì động lực tăng trưởng tích cực và tiến gần hơn tới các mục tiêu phát triển trung và dài hạn.

Áp lực lạm phát gia tăng trong khi tiêu dùng thực suy yếu

Lạm phát tăng tốc trong tháng 4, với CPI tăng 0,84% so với tháng trước và 5,46% so với cùng kỳ, đưa mức bình quân 4 tháng đầu năm lên 3,99%, phản ánh áp lực chi phí gia tăng. Động lực chính đến từ giá gas trong nước tăng mạnh, kéo theo chi phí nhà ở và vật liệu xây dựng tăng, cùng với chi phí ăn uống ngoài gia đình gia tăng. Trong khi đó, doanh số bán lẻ tiếp tục duy trì ở mức cao, đạt tăng trưởng 12,1% so với cùng kỳ trong tháng 4 và 11,1% trong 4 tháng đầu năm; tuy nhiên, mức tăng trưởng thực chỉ đạt 6,3% trong 4 tháng, cho thấy tiêu dùng chủ yếu được thúc đẩy bởi yếu tố giá. Dù du lịch phục hồi và các chính sách thuế hỗ trợ tiêu dùng, lạm phát kéo dài đang dần làm suy giảm sức mua của hộ gia đình.

Sản xuất công nghiệp duy trì ổn định, nhưng tín hiệu sớm cho thấy xu hướng chậm lại

Hoạt động sản xuất tiếp tục duy trì ổn định khi chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ngành chế biến chế tạo tăng 2,8% so với tháng trước và 10,0% so với cùng kỳ trong tháng 4, tương ứng 9,9% trong 4 tháng đầu năm 2026, nhờ tăng trưởng trên diện rộng ở nhiều ngành. Tuy nhiên, các chỉ báo dẫn dắt có dấu hiệu suy yếu khi PMI giảm xuống 50,5 điểm—mức thấp nhất trong 7 tháng. Áp lực chi phí đầu vào, gián đoạn chuỗi cung ứng và các yếu tố địa chính trị đã làm gia tăng áp lực giá và suy yếu nhu cầu, thể hiện qua việc đơn hàng mới giảm lần đầu trong 8 tháng. Điều này cho thấy dù sản xuất hiện tại vẫn duy trì tốt, động lực tăng trưởng có thể chậm lại trong thời gian tới.

Thâm hụt thương mại mở rộng do nhập khẩu tăng nhanh hơn xuất khẩu

Xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng tích cực, đạt 45,5 tỷ USD trong tháng 4 (+21,0% YoY) và 168,5 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm 2026 (+19,7% YoY), chủ yếu nhờ nhóm hàng điện tử. Tuy nhiên, nhập khẩu tăng nhanh hơn, đạt 48,8 tỷ USD (+32,5% YoY) và 175,6 tỷ USD (+28,7% YoY), được thúc đẩy bởi nhu cầu nhập khẩu linh kiện điện tử và năng lượng gia tăng. Kết quả là cán cân thương mại ghi nhận mức thâm hụt kỷ lục 3,3 tỷ USD trong tháng 4 và thâm hụt lũy kế 7,1 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm 2026.

FDI và đầu tư công tiếp tục là động lực tăng trưởng, củng cố triển vọng ngắn hạn

Các chỉ báo liên quan đến đầu tư tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ quan trọng đối với tăng trưởng kinh tế. Vốn FDI giải ngân đạt 2,0 tỷ USD trong tháng 4 (+11,9% YoY) và 7,4 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm (+9,8% YoY), phản ánh tiến độ triển khai ổn định của các dự án đã cam kết cũng như niềm tin của nhà đầu tư nước ngoài. Đồng thời, đầu tư công tiếp tục là động lực tăng trưởng chủ chốt, với chỉ đầu tư phát triển đạt 153,2 nghìn tỷ đồng trong 4 tháng đầu năm 2026 (+16,4% YoY), được hỗ trợ bởi các nỗ lực thúc đẩy giải ngân của Chính phủ. Việc tăng cường chỉ đạo điều hành, bao gồm các biện pháp hành chính và cơ chế giám sát, được kỳ vọng sẽ tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong các tháng tới.

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Thị trường cổ phiếu Việt Nam

Cơ hội đan xen thách thức

Chỉ số VN-Index ghi nhận sự phục hồi mạnh trong tháng 4, tăng 10,7% so với tháng trước lên mức 1.854,1 điểm, đưa mức tăng từ đầu năm lên +3,9%. Đà tăng chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu liên quan đến Vingroup (bao gồm VIC, VHM, VPL), cho thấy xu hướng tăng của thị trường chưa mang tính lan tỏa rộng. Thanh khoản thị trường suy giảm đáng kể, với giá trị giao dịch bình quân trên HSX giảm 20,8% so với tháng trước xuống còn 917,5 triệu USD, phản ánh sự tham gia thận trọng hơn của nhà đầu tư bất chấp chỉ số tăng mạnh. Đồng thời, khối ngoại tiếp tục bán ròng tháng thứ tư liên tiếp, với giá trị bán ròng đạt 522 triệu USD trong tháng 4 và 1,7 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm 2026 trên HSX, tập trung chủ yếu vào các cổ phiếu vốn hóa lớn. VN-Index kết thúc tháng 4 ở mức P/E trailing 14,5 lần, giảm so với tháng trước dù chỉ số tăng, chủ yếu nhờ kết quả kinh doanh quý I/2026 tích cực khi lợi nhuận toàn thị trường HSX tăng khoảng 50% so với cùng kỳ năm trước.

Trong thời gian tới, thị trường cổ phiếu đặt ra cả cơ hội và thách thức. Những triển vọng này được hỗ trợ bởi nền tảng kinh tế vĩ mô bền vững và tiến triển liên tục trong việc nâng hạng thị trường. Quyết định của FTSE Russell về việc tái phân loại Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp vào tháng 9/2026 được kỳ vọng sẽ củng cố niềm tin của nhà đầu tư, cải thiện thanh khoản và hỗ trợ mức định giá cao hơn, phản ánh triển vọng tăng trưởng tích cực của quốc gia. Những yếu tố mang tính cấu trúc này được kỳ vọng sẽ thu hút thêm dòng vốn ngoại và mở rộng mức độ tham gia trên toàn thị trường. Tuy nhiên, vẫn tồn tại một số rủi ro. Các bất định từ bên ngoài có thể ảnh hưởng đến hiệu suất xuất khẩu của Việt Nam, khả năng duy trì dòng vốn FDI mạnh và cũng có thể góp phần làm gia tăng áp lực lạm phát. Việc quản lý hiệu quả các thách thức này sẽ là yếu tố thiết yếu để duy trì động lực thị trường và hiện thực hóa đầy đủ tiềm năng dài hạn của thị trường cổ phiếu Việt Nam.

Hiệu suất ngành

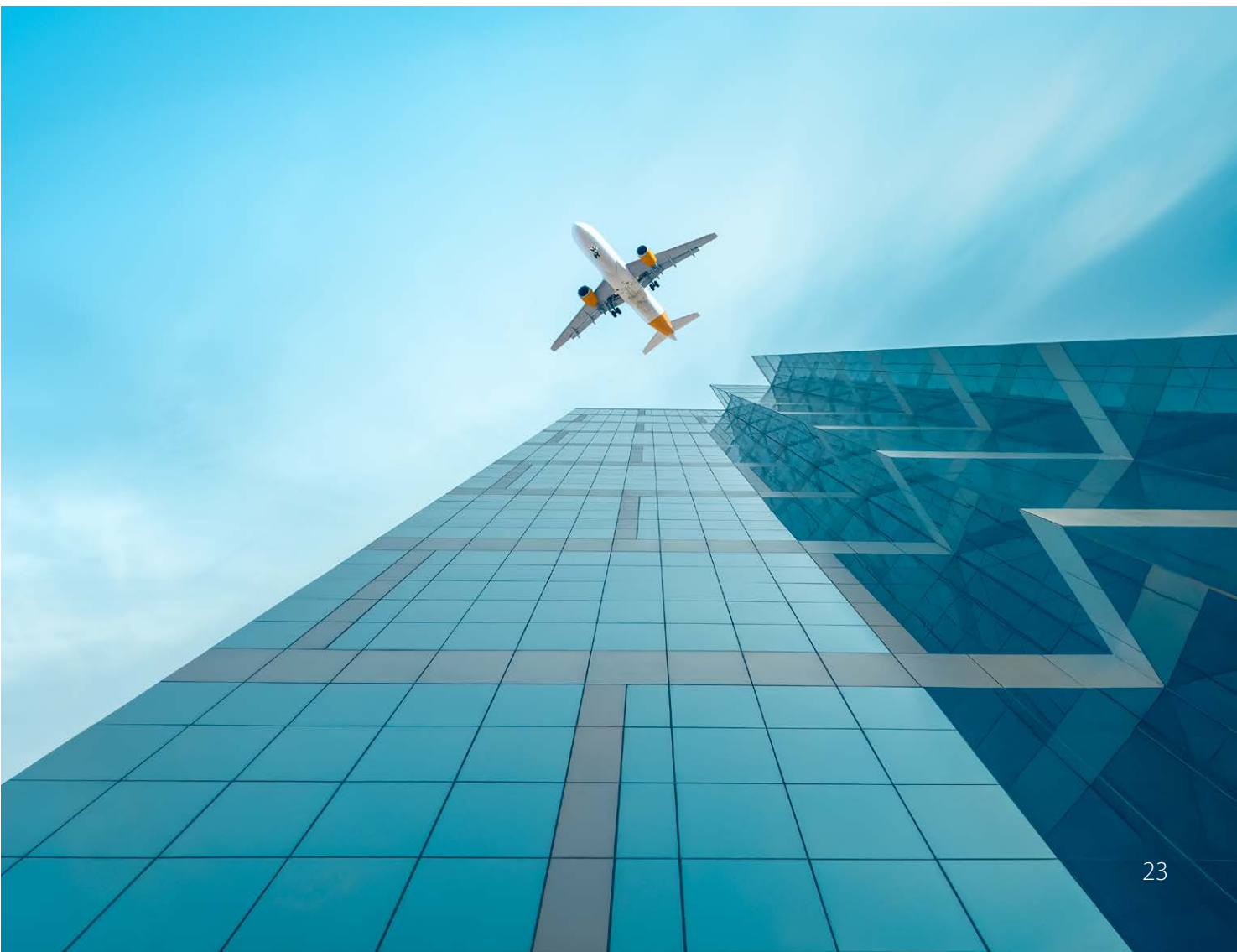
Diễn biến theo ngành trong tháng 4 cho thấy sự lệch đáng kể, với mức tăng vượt trội tập trung ở một số ít nhóm ngành. Bất động sản là nhóm dẫn dắt nổi bật, tăng vọt 41%, được thúc đẩy bởi mức tăng mạnh ở các cổ phiếu vốn hóa lớn. Dịch vụ tiêu dùng (+4,7%) và ngân hàng (+2,7%) cũng vượt trội so với thị trường chung. Ở chiều ngược lại, dầu khí (-12%) là ngành có hiệu suất kém nhất, tiếp theo là bảo hiểm (-10%) và tiện ích (-3,9%), phản ánh mức kém hiệu quả rõ rệt so với thị trường. Các ngành khác như hàng tiêu dùng, công nghiệp và y tế cũng ghi nhận lợi suất âm, qua đó tiếp tục nhấn mạnh sự thiếu lan tỏa của nhịp tăng thị trường.

Thị trường trái phiếu

Trong tháng 4/2026, tổng giá trị gọi thầu trái phiếu Chính phủ (TPCP) đạt 81 nghìn tỷ đồng, với tỷ lệ trúng thầu 46,6%. Trong đó, kỳ hạn 10 năm tiếp tục chiếm tỷ trọng áp đảo, tương đương 92% giá trị trúng thầu, đạt 41,66 nghìn tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu bình quân tăng nhẹ lên 4,13%/năm, so với mức 4,11% trong tháng trước. Tính đến cuối tháng 4/2026, Kho bạc Nhà nước đã huy động được 125,6 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành TPCP, tương đương 25,1% kế hoạch năm 2026; riêng khối lượng phát hành trong tháng 4 hoàn thành 41,3% kế hoạch quý II/2026.

Trong khi đó, giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) trong tháng 4/2026 đạt 36,2 nghìn tỷ đồng, tăng 9% so với tháng trước nhưng giảm 26% so với cùng kỳ năm 2025. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2026, tổng giá trị TPDN phát hành đạt 77,9 nghìn tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2025, trong đó phần lớn vẫn đến từ khối Ngân hàng và Bất động sản. Trong tháng 4, các doanh nghiệp đã mua lại 16,7 nghìn tỷ đồng trái phiếu trước hạn, tăng 37,6% so với cùng kỳ năm 2025.

(Nguồn: Tổng cục Thống kê, FiinProX, Bloomberg, VBMA, Công ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments)



GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Tất cả các dữ liệu tại ngày 30/04/2026 nếu không có ghi chú khác

Báo cáo này được phát hành bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Prudential Việt Nam (Prudential) với mục đích cung cấp thông tin tình hình hoạt động các Quỹ liên kết đơn vị. Những thông tin trong báo cáo này không phải là hợp đồng hoặc cam kết và không được kiểm toán. Các thông tin kinh tế vĩ mô, thị trường cổ phiếu, thị trường trái phiếu chỉ nhằm mục đích minh họa, có thể được cập nhật và thay đổi. Prudential không chịu trách nhiệm với bất cứ việc tham chiếu, trích dẫn, chia sẻ hay sử dụng theo hình thức nào khác, bất kể một phần hoặc toàn bộ nội dung của những thông tin này cho bất kỳ mục đích nào.

Lưu ý rằng các chứng khoán được đề cập ở trên chỉ nhằm mục đích minh họa. Không có đảm bảo rằng bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong tài liệu này sẽ vẫn nằm trong danh mục đầu tư của Quỹ tại thời điểm bạn nhận được tài liệu này, hoặc rằng các chứng khoán đã bán ra không được mua lại.

Các khoản đầu tư của quỹ PruLink có thể gặp rủi ro, bao gồm khả năng mất vốn đầu tư ban đầu. Giá trị của các đơn vị quỹ có thể giảm cũng như tăng. Các dự đoán, ước tính hoặc dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hoặc xu hướng kinh tế của các thị trường mà quỹ hướng đến không nhất thiết phản ánh hiệu suất trong tương lai hoặc khả năng hoạt động của quỹ. Lợi nhuận của Quỹ được tính dựa trên giá trị tài sản ròng bằng VND, giả định rằng tất cả cổ tức và phân phối được tái đầu tư, có tính đến tất cả các khoản phí phải trả khi đầu tư.

Quỹ PruLink Tương Lai Xanh không đầu tư vào các doanh nghiệp liên quan đến thuốc lá, vũ khí, và các công ty có hơn 30% doanh thu đến từ khai thác than và/hoặc sản xuất điện từ nhiệt than.

Các lĩnh vực/ngành nghề hoạt động (sản phẩm & dịch vụ) của các công ty được đầu tư được đối chiếu theo tiêu chuẩn GISC (nguồn: Bloomberg) và được phân nhóm theo tiêu chí đóng góp vào các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc tại <https://vietnam.un.org/en/sdgs>, dựa trên hệ thống phân loại và hướng dẫn được chấp nhận toàn cầu của SDI AOP (Đầu tư Phát triển Bền vững – Nền tảng Chủ sở hữu Tài sản), với một số điều chỉnh phù hợp với bối cảnh thị trường địa phương.

Mức độ tập trung vào SDG (Mục tiêu Phát triển Bền vững) của các công ty được đầu tư trong danh mục của quỹ PruLink Tương lai xanh được đo lường bằng tỷ lệ % doanh thu có tác động (tức là tỷ lệ doanh thu phù hợp với SDG trên tổng doanh thu, được lấy từ báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025, và được tổng hợp từ Bloomberg).

PruLink Tương Lai Xanh chỉ đầu tư vào các công ty có đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững. Điều này có nghĩa là quỹ có thể hạn chế đầu tư vào một số công ty, ngành nghề hoặc lĩnh vực nhất định và có thể bỏ qua một số cơ hội đầu tư, hoặc thoái vốn khỏi một số khoản đầu tư không phù hợp với tiêu chí bền vững của quỹ. Do đó, hiệu quả hoạt động quỹ có thể không bằng các quỹ không áp dụng tiêu chí tương tự. Quỹ có thể đầu tư vào các công ty không phản ánh niềm tin và giá trị của từng nhà đầu tư.

Quỹ áp dụng phương pháp chủ động đối thoại với doanh nghiệp và thực hiện quyền biểu quyết theo chính sách đầu tư có trách nhiệm của Tập đoàn Eastspring, được trình bày chi tiết tại: <https://www.eastspring.com/vn/sustainability>.

Trong trường hợp Quỹ vi phạm các nguyên tắc liên quan đến đầu tư có trách nhiệm, các quy trình nội bộ sẽ được vận dụng để đảm bảo thực hiện các biện pháp khắc phục phù hợp, theo quy định pháp luật địa phương về xử lý các vi phạm thông thường, có thể bao gồm thông báo cho nhà đầu tư nếu được quy định trong các văn bản pháp luật liên quan.

GIỚI THIỆU VỀ **EASTSPRING INVESTMENTS**

Eastspring Investments là công ty quản lý tài sản hàng đầu châu Á, chuyên quản lý đầu tư cho các khách hàng cá nhân và tổ chức với tổng tài sản quản lý khoảng 286 tỷ Đô la Mỹ (tính đến ngày 31/12/2025). Tại Việt Nam, Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ Eastspring Investments (Eastspring Việt Nam) được thành lập từ năm 2005 và hiện đang là công ty quản lý quỹ lớn nhất thị trường Việt Nam tính theo tổng giá trị tài sản quản lý (AUM), Eastspring Việt Nam hiện đang quản lý 182 nghìn tỷ Đồng (~ 6,9 tỷ Đô la Mỹ) tính đến ngày 31/12/2025.



Lịch sử hoạt động
HƠN 25 NĂM



Tổng tài sản quản lý
286 TỶ ĐÔ LA MỸ



Số lượng chuyên gia đầu tư
TRÊN 400 NGƯỜI



Số lượng nhân viên
TRÊN 3.000 NHÂN VIÊN

Eastspring Investments hiện đang hoạt động tại 11 thị trường ở châu Á (Gồm có liên doanh tại Thái Lan & Ấn Độ) & các văn phòng kinh doanh tại Anh, Luxembourg và Mỹ



